

Số: 01/2023/QĐST - KDTM.
“V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán hàng hóa”.

H, ngày 06 tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH H

- Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 34/2022/TLST- KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 29/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần Bê Tông và Xây dựng H.

Địa chỉ: 84/6 Nguyễn Khoa Chiêm, phường A, thành phố H, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Minh T; chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Lê Thị Thanh H; chức vụ: Kế toán trưởng (Theo Giấy uỷ quyền số: 01/09/TB - UQ ngày 05/09/2022).

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G.

Địa chỉ: 33/17 Nguyễn Trường Tộ, phường P, thành phố H, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Khắc H1; chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần Bê Tông và Xây dựng H số tiền 2.243.750.000 đồng và không yêu cầu tiền lãi.

- Về phương thức và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Ngày 16/01/2023 Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G trả cho Công ty cổ phần bê tông và xây dựng H số tiền 500.000.000 đồng.

+ Đợt 2: Ngày 30/03/2023 Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G trả cho Công ty cổ phần bê tông và xây dựng H số tiền 500.000.000 đồng.

+ Đợt 3: Ngày 30/06/2023 Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G trả cho Công ty cổ phần bê tông và xây dựng H số tiền 500.000.000 đồng.

+ Đợt 4: Ngày 30/09/2023 Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G trả cho Công ty cổ phần bê tông và xây dựng H số tiền còn lại là 743.750.000 đồng.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần bê tông và xây dựng H có đơn yêu cầu thi hành án nếu Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G chưa thanh toán khoản tiền nói trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do vụ án hòa giải thành nên các đương sự phải chịu cụ thể: $2.243.750.000 \text{ đồng} = [\{72.000.000 \text{ đồng} + (243.750.000 \times 2\%) = 4.875.000 \text{ đồng}\}] = (76.875.000 \text{ đồng} \times 50\%) = 38.437.500 \text{ đồng}$.

Hai bên đương sự tự nguyện thỏa thuận phía bị đơn là Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương Mại G phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 38.437.500 đồng.

Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Bê tông và Xây dựng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.437.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004589 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- TANDND tỉnh T.T.H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị H